

**THÔNG BÁO**  
**Kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV tháng 9 năm 2025**

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 611/SGDDĐT-KHTC ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống đào tạo giáo dục quốc dân;

Căn cứ Kế hoạch số: 24/KH- MNGQ ngày 03/9/2025 của Trường MN Gia Quất về thực hiện công tác công khai năm học 2025-2026;

Trường MN Gia Quất thông báo về việc niêm yết công khai Kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV tháng 9 năm 2025 như sau:

**1. Nội dung:**

Kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV tháng 9 năm 2025

**2. Thời gian niêm yết:** 30 ngày, từ ngày 8 tháng 10 năm 2025 đến hết ngày 8 tháng 11 năm 2025.

**3. Địa điểm niêm yết:** Bảng tin trường MN Gia Quất, cổng Thông tin ĐT

**4. Bộ phận thực hiện niêm yết công khai:** Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, TB TTND công khai tới toàn thể CBGVNV nhà trường.

**5. Thời gian nhận ý kiến phản hồi:** Từ ngày 8 tháng 10 năm 2025 đến hết ngày 8 tháng 11 năm 2025.

**6. Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi:** Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường.

**7. Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc:** chậm nhất ngày 8/11/2025.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
Nguyễn Ngọc Anh

Bồ Đề, ngày 8 tháng 10 năm 2025

**BIÊN BẢN**  
**Về việc niêm yết Công khai Kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV**  
**tháng 9 năm 2025**

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 611/SGDDĐT-KHTC ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống đào tạo giáo dục quốc dân;

Hôm nay, vào hồi 14h 00 ngày 8 tháng 10 năm 2025, tại: Trường Mầm non Gia Quất

**- Thành phần gồm có:**

| TT | Họ và Tên             | Chức Vụ         | Nhiệm vụ được giao |
|----|-----------------------|-----------------|--------------------|
| 1  | Nguyễn Ngọc Anh       | Hiệu Trưởng     | Trưởng ban         |
| 2  | Dương Thị Minh Ngọc   | Phó Hiệu trưởng | Phó ban            |
| 3  | Nguyễn Thuỳ Linh      | Phó Hiệu trưởng | Thư ký             |
| 4  | Nguyễn Thị Hồng Nhung | TT CM - GV      | Ủy viên            |
| 5  | Phạm Thanh Huệ        | TB TTND - GV    | Ủy viên            |
| 6  | Trần Thu Thủy         | Kế toán         | Ủy Viên            |
| 7  | Lưu Thị Hoa Chính     | TPCM -GV        | Ủy viên            |

**- Nội dung niêm yết:** Kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV tháng 9 năm 2025.

**- Thời gian niêm yết:** Từ ngày 8 tháng 10 năm 2024 đến hết ngày 8 tháng 11 năm 2025.

**- Địa điểm niêm yết:** Công thông tin điện tử của nhà trường; Bảng tin Phòng Hội đồng trường mầm non Gia Quất.

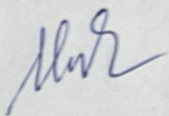
**- Thời gian nhận ý kiến phản hồi:** Từ ngày 8 tháng 10 năm 2025 đến hết ngày 8 tháng 11 năm 2025.

- **Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi:** Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công i hoặc qua hòm thư của nhà trường (mngiaquat@longbien.edu.vn).

- **Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc:** chậm nhất là ngày 1/2025.

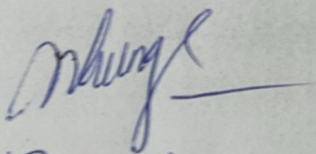
Biên bản lập xong vào hồi 14 giờ 30' ngày 8 tháng 10 năm 2025, đã được hành phần cùng nghe và nhất trí thông qua./.

NGƯỜI LẬP

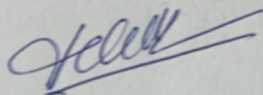


Nguyễn Thùy Linh

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

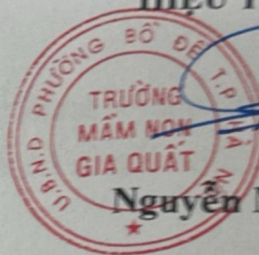


Nguyễn Thị Hồng Nhung



Lưu T. Hoa Chính

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Anh



TRƯỜNG MẦM NON GIA  
QUẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

\*

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCVC, LAO  
ĐỘNG HỢP ĐỒNG

Tháng: 9 /2025

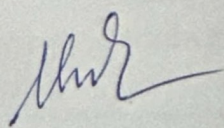
| STT | Họ và tên                                                                                         | Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng | Cá nhân tự xếp loại | Mức xếp loại |       |      |            |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------|--------------|-------|------|------------|
|     |                                                                                                   |                                                 |                     | HTXS NV      | HTTNV | HTNV | Không HTNV |
| I   | Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc UBND xã, phường             |                                                 |                     |              |       |      |            |
| 1   | Nguyễn Ngọc Anh                                                                                   | 89                                              | 90                  |              |       |      |            |
| 2   | Cấp phó                                                                                           |                                                 |                     |              |       |      |            |
| 2.1 | Nguyễn Thùy Linh                                                                                  | 88                                              | 88                  |              | X     |      |            |
| 2.2 | Dương Thị Minh Ngọc                                                                               | 89                                              | 89                  |              | X     |      |            |
| II  | Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã, phường |                                                 |                     |              |       |      |            |
| 1   | Ngô Thị Vân                                                                                       | 86                                              | 85                  |              | X     |      |            |
| 2   | Trịnh Thị Hồng Nhung                                                                              | 86                                              | 85                  |              | X     |      |            |
| 3   | Bùi Ngọc Châm                                                                                     | 86                                              | 85                  |              | X     |      |            |
| 4   | Phùng Thị Kim Oanh                                                                                | 70                                              | 84                  |              | X     |      |            |
| 5   | Nguyễn Thị Thu Trang                                                                              | 87                                              | 85                  |              | X     |      |            |
| 6   | Lưu Thị                                                                                           | 90                                              | 90                  | X            |       |      |            |



|     |                                                    |    |    |   |   |   |  |
|-----|----------------------------------------------------|----|----|---|---|---|--|
|     | Hoa Chính                                          |    |    |   |   |   |  |
| 7   | Lê Thị Mai Lan                                     | 87 | 83 |   | X |   |  |
| 8   | Nguyễn Văn Anh                                     | 87 | 87 |   | X |   |  |
| 9   | Phạm Thanh Huệ                                     | 65 | 65 |   |   | X |  |
| 10  | Phạm Thanh Mai                                     | 74 | 81 |   | X |   |  |
| 11  | Phan Thị Thu Hương                                 | 86 | 84 |   | X |   |  |
| 12  | Nguyễn Thị Hồng Nhung                              | 88 | 88 |   | X |   |  |
| 13  | Hoàng Thị Minh Giang                               | 90 | 90 | X |   |   |  |
| 14  | Trương Thị Thanh Hương                             | 74 | 80 |   | X |   |  |
| 15  | Nguyễn Thị Hương                                   | 85 | 85 |   | X |   |  |
| 16  | Lê Thị Huyền Trang                                 | 81 | 84 |   | X |   |  |
| 17  | Nguyễn Thị Thành                                   | 82 | 84 |   | X |   |  |
| 18  | Đặng Thúy An                                       | 90 | 84 | X |   |   |  |
| 19  | Nguyễn Thị Hồng Hạnh                               | 83 | 85 |   | X |   |  |
| 20  | Hoàng Thị Nhung                                    | 90 | 85 | X |   |   |  |
| III | Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị |    |    |   |   |   |  |

|   |                   |    |    |  |   |  |  |
|---|-------------------|----|----|--|---|--|--|
| 1 | Nguyễn Xuân Trọng | 84 | 84 |  | X |  |  |
| 2 | Vũ Văn Lâm        | 84 | 84 |  | X |  |  |
| 3 | Khúc Thị Hải Minh | 81 | 86 |  | X |  |  |
| 4 | Lê Thị Mỹ Linh    | 75 | 83 |  | X |  |  |
| 5 | Nguyễn Thị Tính   | 85 | 85 |  | X |  |  |
| 6 | Lê Thị Minh Liễu  | 84 | 86 |  | X |  |  |
| 7 | Trương Thị Hằng   | 83 | 86 |  | X |  |  |
| 8 | Trần Thu Thủy     | 78 | 76 |  | X |  |  |

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thùy Linh

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ



Nguyễn Ngọc Anh